

**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ
LIỆU DÂN CƯ, ĐỊNH DANH VÀ
XÁC THỰC ĐIỆN TỬ**

Số: 346/TCTTKĐA06

V/v truyền bổ sung trường thông tin nhằm
đảm bảo tăng cường bảo mật trong kết nối
với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2025

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 1820

Kính gửi: UBND tỉnh Đắk Lắk

ĐẾN 07-02-2025

Chuyên:

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Nhằm đánh giá công tác kết nối, tích hợp, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về dân cư) và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ theo hướng dẫn tại Công văn số 761/VPCP-KSTT ngày 29/01/2022 của Văn phòng Chính phủ, ngày 04/5/2024, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP ban hành Kế hoạch số 224/KH-TCTTKĐA về việc kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống Định danh và xác thực điện tử năm 2024, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP có một số trao đổi và đề nghị Quý đơn vị một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện và một số tồn tại, hạn chế trong việc quản lý kết nối với hệ thống CSDLQG về dân cư theo hướng dẫn tại Công văn số 761/VPCP-KSTT và Công văn số 1018/BTTTT-THH

1. Kết quả thực hiện

(1) 20 đơn vị bộ, ngành: ⁽¹⁾ Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; ⁽²⁾ Bộ Tài chính (DVC và Hệ thống chuyên ngành của Tổng cục Thuế); ⁽³⁾ Bộ Giáo dục Đào tạo; ⁽⁴⁾ Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục quản lý đăng ký kinh doanh); ⁽⁵⁾ Bộ Y tế (Dữ liệu tiêm chủng); ⁽⁶⁾ Bộ Giao thông Vận tải (Hệ thống Dịch vụ Công và CSDL Giấy phép lái xe, CSDL đăng kiểm phương tiện); ⁽⁷⁾ Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (Cục trẻ em, Văn phòng quốc gia về giảm nghèo); ⁽⁸⁾ Bộ Tài nguyên và Môi trường (Công nghệ thông tin và dữ liệu tài nguyên môi trường); ⁽⁹⁾ Bộ Xây dựng (Trung tâm thông tin); ⁽¹⁰⁾ Bộ Ngoại giao (Cục Cơ yếu – Công nghệ thông tin); ⁽¹¹⁾ Văn phòng Chính phủ; ⁽¹²⁾ Bộ Thông tin và Truyền thông; ⁽¹³⁾ Bộ Tư pháp; ⁽¹⁴⁾ Bộ

Quốc phòng (Hệ thống Dịch vụ công); ⁽¹⁵⁾ Ngân hàng nhà nước Việt Nam (Hệ thống dịch vụ công); ⁽¹⁶⁾ Bộ Nội vụ; ⁽¹⁷⁾ Bộ Văn hóa thể thao và du lịch (triển khai 19/01/2024); ⁽¹⁸⁾ Bộ Khoa học và công nghệ (triển khai 19/02/2024); ⁽¹⁹⁾ Viện kiểm sát nhân dân tối cao; ⁽²⁰⁾ Bộ Công thương;

(2) 04 Doanh nghiệp nhà nước: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); VNPT, MobiFone, Viettel (Hệ thống thông tin thuê bao);

(3) 63/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã kết nối;

(4) 04 đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an đã kết nối.

2. Tồn tại, hạn chế

Việc kết nối, tích hợp, chia sẻ giữa CSDLQG về dân cư với các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp đã tạo nền tảng quan trọng trong việc xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, qua công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá an ninh mạng, an toàn thông tin hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp của Tổ công tác liên ngành Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông, còn ghi nhận các tồn tại, hạn chế về an ninh, an toàn thông tin như sau:

(1) Việc đảm bảo an ninh, an toàn máy tính kết nối, quản lý tài khoản có quyền khai thác thông tin công dân từ CSDLQG về dân cư tại một số đơn vị, địa phương còn thiếu chặt chẽ, tiềm ẩn những nguy cơ lộ lọt dữ liệu thông tin công dân;

(2) Còn tình trạng một tài khoản được sử dụng bởi nhiều cán bộ, gây khó khăn trong công tác xác minh, làm rõ khi có sự cố xảy ra;

(3) Còn tình trạng đơn vị, địa phương có số lượng tra cứu thông tin công dân cao bất thường do cán bộ tự ý phát triển các công cụ để khai thác thông tin công dân phục vụ công tác làm sạch dữ liệu hoặc phục vụ mục đích cá nhân.

II. Kiến nghị

Nhằm phục vụ công tác báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ với CSDLQG về dân cư theo hướng dẫn tại Công văn số 761/VPCP-KSTT ngày 29/01/2022 của Văn phòng Chính phủ, Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP trao đổi kết quả thực hiện và có một số kiến nghị với các bộ, ngành, đơn vị, UBND 63 tỉnh/thành phố đang kết nối với CSDLQG về dân cư một số nội dung, cụ thể như sau:

(1) Điều chỉnh 01 trường thông tin **Mã cán bộ** (điều chỉnh thành mã định danh cá nhân của Cán bộ thực hiện tra cứu) và truyền bổ sung 03 trường thông tin đầu vào đối với API chia sẻ thông tin dân cư (tăng từ 09 trường thông tin lên 12 trường thông tin tại mã dịch vụ 037), bao gồm: ⁽¹⁾ **Mã tài khoản** (mã tài khoản của Cán bộ thực hiện tra cứu); ⁽²⁾ **Mã cơ quan** (mã cơ quan của Cán bộ đang công tác, lấy theo mã cơ quan tích hợp với trực kết nối VDXP/NDXP); ⁽³⁾ **Số điện thoại** (số điện thoại của Cán bộ thực hiện tra cứu) - chi tiết theo Phụ lục gửi kèm;

(2) Hoàn thành việc triển khai các giải pháp **trước ngày 31/03/2025**, sau thời gian trên, các dịch vụ chưa bổ sung, hoàn thiện sẽ tạm thời bị khóa kết nối, ngừng khai thác thông tin dân cư.

Mọi thông tin chi tiết đề nghị liên hệ đồng chí Thượng tá Nguyễn Anh Tuấn
– Phó Giám đốc Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư (Cục Cảnh sát Quản lý
hành chính về trật tự xã hội), SĐT: 0912.647.017; đồng chí Thiếu tá Vũ Tiến
Dũng – Cán bộ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, SĐT:
0914.441.654.

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP kính đề nghị Quý đơn vị quan tâm thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Lương Tam Quang - Bộ trưởng BCA, Tổ trưởng TCT Đề án 06 (đề b/c);
- Đ/c thành viên TCT ĐA06 (đề p/h t/h);
- Lưu: VT, TCTTKĐA06 (C06-TTDLDC).



THỨ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Trung tướng Nguyễn Văn Long

Phụ lục
**HƯỚNG DẪN KẾT NỐI, TÍCH HỢP, CHIA SẺ DỮ LIỆU GIỮA CƠ SỞ
DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ VỚI HỆ THỐNG THÔNG TIN GIẢI
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP BỘ, CẤP TỈNH**
(Ban hành kèm theo Công văn số: 346/TCTTKĐA06 ngày 05 tháng 02 năm 2025)

I. TỔNG QUAN

1. Mục tiêu

Tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030, Thủ tướng Chính phủ giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, cơ quan, đơn vị liên quan “hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về dân cư) với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân khi thực hiện thủ tục hành chính theo nguyên tắc yêu cầu không khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQG về dân cư”.

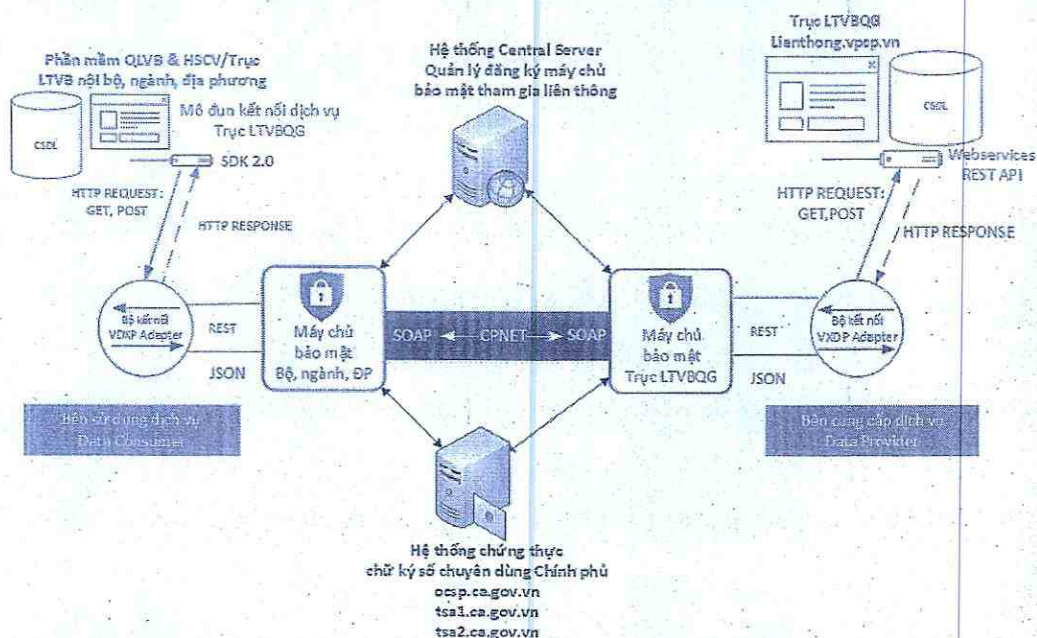
Triển khai nhiệm vụ được giao, Văn phòng Chính phủ đã phối hợp với Bộ Công an (Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Cục C06) và một số bộ, ngành, có liên quan thống nhất các nội dung thông tin và mô hình kỹ thuật, đồng thời thí điểm triển khai kết nối giữa CSDLQG về dân cư với Cổng Dịch vụ công quốc gia. Trên cơ sở đó, hoàn thiện Tài liệu hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về dân cư) với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ xác thực, chia sẻ thông tin công dân theo nguyên tắc yêu cầu không khai báo lại các thông tin đã có trong CSDLQG về dân cư.

2. Mô hình kết nối



Các hệ thống trao đổi thông tin, dữ liệu qua Trục liên thông văn bản quốc gia (VDXP), các nội dung kỹ thuật bao gồm:

- Bộ Công an và các hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh cần kết nối thông đến mạng truyền số liệu chuyên dụng – CPNET như hình vẽ ở dưới (Nội dung này đã triển khai khi kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia).



- Thiết lập, cài đặt máy chủ bảo mật kết nối (SS – Secure Server) để kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh hoặc thiết lập máy chủ bảo mật mới theo tài liệu hướng dẫn tại support.chinhphu.vn.

- Cấu hình máy chủ bảo mật kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, tài liệu tại: <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-huong-dan-bo-nganh-dia-phuong.html>

- Tài liệu hướng dẫn bộ ngành, địa phương tích hợp DVCQG tại:

<https://data.dichvucong.gov.vn/webportal/document/20210107/2021010709411>

2 20210107 TaiLieuHuongDanTichHopDVCOG v1.4.25.docx

3. Các bước thực hiện

a) Môi trường thử nghiệm

Bước 1: Bộ, ngành, địa phương gửi yêu cầu đăng ký sử dụng dịch vụ và kiểm thử kết nối trên Hệ thống thử nghiệm theo Mẫu tại Phụ lục 2 qua email cho Cục C06 đề nghị triển khai kết nối thử nghiệm.

Đầu mối hỗ trợ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (C06): Đồng chí Đức Anh- 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 2: C06 mở cấu hình trên máy chủ bảo mật cho phép máy chủ bảo mật của Công DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh kết nối API được phép gọi tới (*Mã định danh máy chủ bảo mật của đơn vị được gửi kèm theo Mẫu đăng ký*).

Đầu mối hỗ trợ C06: Đồng chí Đức Anh- 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 3: C06 cung cấp username + password cho đơn vị tích hợp để làm đầu vào sinh token truyền tại header của API. Mã này dùng chung cả hệ thống thử nghiệm và chính thức.

C06 cung cấp mã cán bộ tích hợp cho từng API dịch vụ cho đơn vị tích hợp, làm đầu vào truyền vào từng body dịch vụ.

Đầu mối hỗ trợ C06: Đồng chí Đức Anh- 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 4: BNĐP kiểm tra kết nối với hệ thống của C06: đứng ở máy chủ bảo mật của đơn vị telnet đến IP CPNET của C06: 10.0.15.133 port 5500 5577.

Bước 5: Đơn vị tích hợp gọi API của C06 qua các đường link sau: (Chi tiết các API tại mục II.):

[http://ip-ss-donvi:8080/VXPAdapter/RestService/forward/+<URL dịch](http://ip-ss-donvi:8080/VXPAdapter/RestService/forward/+<URL dịch vụ>?providerurl=http://172.18.2.53:7003&dstcode=VN:GOV:G01:CSDLDC)

[vụ>?providerurl=http://172.18.2.53:7003&dstcode=VN:GOV:G01:CSDLDC](http://ip-ss-donvi:8080/VXPAdapter/RestService/forward/+<URL dịch vụ>?providerurl=http://172.18.2.53:7003&dstcode=VN:GOV:G01:CSDLDC)

b) Môi trường chính thức

Bước 1: Bộ, ngành, địa phương gửi yêu cầu đăng ký sử dụng dịch vụ (theo Mẫu tại Phụ lục 2) và Bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết

nói đến CSDL quốc gia về Dân cư đối với tổ chức (kết nối giữa các Hệ thống với nhau); cá nhân (cán bộ khai thác dữ liệu) (theo mẫu tại Phụ lục 1) về Cục C06 đề nghị triển khai.

Đầu mối hỗ trợ C06: Đồng chí Đức Anh - 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 2: C06 mở cấu hình trên máy chủ bảo mật cho phép máy chủ bảo mật của Công DVCQG, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp Bộ, cấp Tỉnh kết nối API được phép gọi tới.

Đơn vị kết nối gửi mã định danh máy chủ bảo mật của đơn vị cho C06 cấu hình

Đầu mối hỗ trợ C06: Đồng chí Đức Anh- 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 3: C06 cung cấp username+ password cho đơn vị tích hợp để làm đầu vào sinh token truyền tại header của API. Mã này dùng chung cả hệ thống thử nghiệm và chính thức.

C06 cung cấp mã cán bộ tích hợp cho từng API dịch vụ cho đơn vị tích hợp, làm đầu vào truyền vào từng body dịch vụ.

Đầu mối hỗ trợ C06: Đồng chí Đức Anh- 0915528884- mail: ndanh1984@gmail.com

Bước 4: BNĐP kiểm tra kết nối với hệ thống của C06: đứng ở máy chủ bảo mật của đơn vị telnet đến IP CPNET của C06: 10.0.15.133 port 5500 5577

Bước 5: Đơn vị tích hợp gọi API của C06 qua các đường link sau: (Chi tiết các API tại mục II.):

http://ip-ss-donvi:8080/VXPAdapter/RestService/forward/+<URL_dich_vu>?providerurl=http://172.16.9.2:7006&dstcode=VN:GOV:G01:CSDLDC

Lưu ý: Trước khi triển khai chính thức các bộ, ngành, địa phương cần có văn bản xác nhận bảo đảm bảo mật, an ninh, an toàn thông tin của hệ thống công nghệ thông tin do 02 đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an (A05, A06).

II. DỊCH VỤ KẾT NỐI, CHIA SẺ

1. Danh sách dịch vụ

TT	Dịch vụ	Mã dịch vụ	Mục đích sử dụng
1	Xác nhận số định danh cá nhân và chứng minh nhân dân	033	Dịch vụ này cho phép xác nhận số định danh cá nhân (CCCD) với số chứng minh nhân dân trước đây phục vụ việc xác thực thông tin cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
2	Xác thực thông tin hộ gia đình	034	Dịch vụ này cho phép xác nhận thông tin chủ hộ và các thành viên trong một hộ gia đình
3	Tra cứu thông tin công dân	037	Dịch vụ này cho phép chia sẻ 20 trường thông tin của công dân dựa theo dữ liệu đầu vào là: Số định danh cá nhân (CCCD) hoặc số chứng minh nhân dân (CMND), Họ và tên, Ngày tháng năm sinh của công dân

2. Dữ liệu đầu vào các dịch vụ

a) Dịch vụ xác nhận số định danh cá nhân và chứng minh nhân dân

Dịch vụ này cho phép xác thực thông tin số định danh và số CMND là cùng một người trong CSDL dân cư.

- Đặc tả đầu vào API:

TT	Tên trường	Định dạng	Bắt buộc	Mô tả
1	MaYeuCau	String (40 ký tự)	x	Mã yêu cầu (hệ thống gửi yêu cầu tự tạo)
2	MaDichVu	String (20 ký tự số)	x	MaDichVu= '033'
3	MaCanBo	String (200 ký tự)	x	<i>Nội dung này theo yêu cầu của Bộ công an. Mã này do C06 cấp theo từng dịch vụ và cơ quan kết nối (bước 3).</i>
4	SoDinhDanh	String (12 ký tự)	x	Số định danh cá nhân

		số)		(hoặc số CCCD) của công dân
5	SoCMND	String (9 ký tự số)	x	Số chứng minh nhân dân của công dân
6	HoVaTen	String (200 ký tự)	x	Họ và tên công dân viết liền không dấu, không phân biệt hoa thường

b) Dịch vụ xác nhận thông tin hộ gia đình

- Dịch vụ này cho phép xác thực thông tin hộ gia đình
- Đặc tả đầu vào API:

T	Tên trường	Định dạng	Bắt buộc	Mô tả
1	MaYeuCau	String (40 ký tự)	x	Mã yêu cầu (hệ thống gửi yêu cầu tự tạo)
2	MaDichVu	String (20 ký tự số)	x	MaDichVu= 034
3	MaCanBo	String (20 ký tự)	x	<i>Nội dung này theo yêu cầu của Bộ công an. Mã này do C06 cấp theo từng dịch vụ và cơ quan kết nối (bước 3)</i>
4	SoDinhDanhChuHo	String (12 ký tự số)	x	Số định danh của chủ hộ
5	NgaySinhChuHo	String (10 ký tự số)	x	Ngày, tháng, năm sinh của công dân. Định dạng: yyyyymmdd hoặc YYYY
6	HoVaTenChuHo	String (100 ký tự)	x	Họ và tên công dân viết liền không dấu, không phân biệt hoa thường
7	ThongTinThanhVien -SoDinhDanh	List	x	Thông tin các thành viên cần xác nhận trong hộ gia đình bao gồm: SoDinhDanh

c) Dịch vụ chia sẻ thông tin dân cư

- Dịch vụ này cho phép chia sẻ 20 trường thông tin của công dân dựa theo dữ liệu đầu vào là: Số định danh cá nhân (CCCD) hoặc số chứng minh nhân dân (CMND), Họ và tên (Viết liền không dấu), Ngày tháng năm sinh hoặc năm sinh của công dân.

- Đặc tả đầu vào API:

TT	Tên trường	Định dạng	Bắt buộc	Mô tả
1	MaYeuCau	String (40 ký tự)	x	Mã yêu cầu (hệ thống gửi yêu cầu tự tạo)
2	MaDVC	String (20 ký tự)		Mã dịch vụ công sử dụng thông tin công dân
3	MaTichHop	String (20 ký tự số)	x	MaDichVu= 034
4	MaCanBo	String (20 ký tự)	x	<i>Số định danh cá nhân của Cán bộ thực hiện tra cứu</i>
5	MaDonVi	String (200 ký tự)	x	<i>Mã cơ quan của Cán bộ đang công tác, lấy theo mã cơ quan tích hợp với trực kết nối VDXP/NDXP</i>
6	TaiKhoan	String (200 ký tự)	x	<i>Thông tin tài khoản khai thác, sử dụng dịch vụ của Cán bộ thực hiện tra cứu Mã này do C06 cấp theo từng dịch vụ và cơ quan kết nối (bước 3)</i>
7	SoDienThoai	String (20 ký tự số)	x	<i>Thông tin số điện thoại của Cán bộ thực hiện tra cứu</i>
8	SoDinhDanh	String (12 ký tự số)	Một trong hai	Số định danh cá nhân (hoặc số CCCD) của công dân

9	SoCMND	String (9 ký tự số)	trường bắt buộc	Số chứng minh nhân dân của công dân (bắt buộc khi không có Số định danh cá nhân)
10	HoVaTen	String (100 ký tự)	x	Họ và tên công dân (In hoa, Không dấu, Bỏ ký tự trắng hai đầu)
11	NgayThangNamSinh	String (10 ký tự)	Một trong hai trường bắt buộc	Ngày, tháng, năm sinh của công dân. Định dạng: yyyyymmdd.
12	Nam	String (4 ký tự)		Năm sinh của công dân. Định dạng: yyyy (bắt buộc khi không có ngày tháng năm sinh)

3. Dữ liệu trả ra các dịch vụ

a) Dịch vụ xác nhận số định danh cá nhân và chứng minh nhân dân

- Đặc tả đầu ra API:

TT	Tên thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Trường dữ liệu chia sẻ	Ghi chú
1	KetQuaXacThuc	Boolean	x	true/false: Thông tin công dân đúng hoặc sai

- Chi tiết dịch vụ:

Địa chỉ kết nối	
URL	https://<host>:<port> /integration/createRequest/CommonService/XacNhanCCDCMND
Request header	
Content-Type	text/xml
Operation	execute
Timestamp	Timestamp do server gửi sinh, khi nhận yêu cầu server nhận kiểm tra Timestamp với thời điểm nhận nếu vượt quá khoảng thời gian hệ thống nhận quy định (VD 5ph) thì yêu cầu sẽ bị từ chối. Giá trị

	mẫu: 162124869193
Authorization	<p>Giá trị “Base64Encode(username + ":" + token)”</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - token là chuỗi hex 64 ký tự =SHA256(sv_url+username+timestamp+secretkey) - mã username và secretkey sẽ được 2 hệ thống trao đổi riêng với nhau. - sv_url là /integration/createRequest/CommonService/XacNhanCCDCMND
Request Body	
Body	<pre><soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/" xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <soapenv:Header/> <soapenv:Body> <dan:XacThucThongTinCongDan xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <dan:MaYeuCau>string</dan:MaYeuCau> <dan:MaDichVu>033</dan:MaDichVu> <dan:MaCanBo>VDXP_VPCP </dan:MaCanBo> <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh> <dan:SoCMND>string</dan:SoCMND> <dan:HoVaTen>string</dan:HoVaTen> </dan:XacThucThongTinCongDan> </soapenv:Body> </soapenv:Envelope></pre>
Response Body	
Body	<pre><?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?> <soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/"> <soapenv:Header xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"/> <soapenv:Body xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <ser:KetQuaXacThuc xmlns:ser="http://dancuquocgia.bca"> <ser:TonTai>true</ser:TonTai> </ser:KetQuaXacThuc> </soapenv:Body> </soapenv:Envelope></pre>

b) Dịch vụ xác nhận thông tin hộ gia đình

- Đặc tả đầu ra API:

T T	Tên thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Trườn g dữ liệu chia sẻ	Ghi chú
1	correct	Boolean	x	true/false: Thông tin chủ hộ đúng hoặc sai
2	message	String(200 ký tự)	x	Xác thực trạng thái: Yes/No của từng thành viên trong hộ gia đình

- Chi tiết dịch vụ:

Địa chỉ kết nối	
URL	/integration/createRequest/CommonService/XacThucChuHo
Request header	
Content-Type	text/xml
Operation	execute
Timestamp	Timestamp do server gửi sinh, khi nhận yêu cầu server nhận kiểm tra Timestamp với thời điểm nhận nếu vượt quá khoảng thời gian hệ thống nhận quy định (VD 5ph) thì yêu cầu sẽ bị từ chối. Giá trị mẫu: 162124869193
Authorization	<p>Giá trị "Base64Encode(username + ":" + token)"</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - token là chuỗi hex 64 ký tự =SHA256(sv_url+username+timestamp+secretkey) - mã username và secretkey sẽ được 2 hệ thống trao đổi riêng với nhau. - sv_url là /integration/createRequest/CommonService/XacThucChuHo
Request Body	
Body	<soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/"

```

xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca">

  <soapenv:Header/>

  <soapenv:Body>

    <dan:RequestVerifyHHFamily
xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca">

      <dan:MaYeuCau>string</dan:MaYeuCau>

      <dan:MaDichVu>034</dan:MaDichVu>

      <dan:MaCanBo>VDXP_VPCP</dan:MaCanBo>

<dan:SoDinhDanhChuHo>string</dan:SoDinhDanhChuHo>

<dan:NgaySinhChuHo>string</dan:NgaySinhChuHo>

<dan:HoVaTenChuHo>string</dan:HoVaTenChuHo>

  <dan:ThongTinThanhVien>
    <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh>
  </dan:ThongTinThanhVien>

  <dan:ThongTinThanhVien>
    <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh>
  </dan:ThongTinThanhVien>

  <dan:ThongTinThanhVien>
    <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh>
  </dan:ThongTinThanhVien>

  <dan:ThongTinThanhVien>
    <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh>
  </dan:ThongTinThanhVien>

  <dan:ThongTinThanhVien>
    <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh>
  </dan:ThongTinThanhVien>

  </dan:RequestVerifyHHFamily>

</soapenv:Body>

```

	</soapenv:Envelope>
Response Body	
Body	<pre><?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?> <soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/"> <soapenv:Header xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"/> <soapenv:Body xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <CreateRequestsResponse xmlns="http://dancuquocgia.bca" xmlns:soap-env="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/"> <correct>true</correct> <message>0000000000000: Yes, 0000000000000: Yes, 0000000000000: Yes, 0000000000000: No</message> </CreateRequestsResponse> </soapenv:Body> </soapenv:Envelope></pre>

c) Dịch vụ chia sẻ thông tin công dân

Cấu trúc dữ liệu trả ra tuân thủ theo đúng QCVN 109:2017/BTTTT, bao gồm các thuộc tính sau:

T T	Tên thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Trườn g dữ liệu chia sẻ	Ghi chú
1	SoDinhDanh	String(12 ký tự số)	x	Số định danh cá nhân của công dân
2	SoCMND	String(9 ký tự số)	x	Số chứng minh nhân dân

3	HoVaTen	<p>HoVaTen (Structure)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ho: String(100 ký tự) - ChuDem: String(100 ký tự) - Ten: String(100 ký tự) 	x	<p>Mô tả thông tin họ và tên đầy đủ của công dân hoặc người thân, chủ hộ của công dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ho: Họ của công dân - ChuDem: Chữ đệm của công dân, có thể không có hoặc là một từ hoặc cụm từ - Ten: Tên của công dân
4	GioiTinh	String(1 ký tự số)	x	Giới tính của công dân
5	DanToc	String(2 ký tự số)	x	Dân tộc của công dân
6	TonGiao	String(2 ký tự số)	x	Tôn giáo của công dân
7	TinhTrangHonNhan	String(1 ký tự số)	x	Tình trạng hôn nhân của công dân
8	NhomMau	String(2 ký tự số)	x	Nhóm máu của công dân
9	NgayThangNamSinh	String(8 ký tự số)	x	Ngày tháng năm sinh của công dân
10	NoiDangKyKhaiSinh	<p>DiaChi (Structure)</p> <ul style="list-style-type: none"> - MaTinhThanh: String(2 ký tự số) - MaQuanHuyen: String(3 ký tự số) - MaPhuongXa: String(5 ký tự số) - ChiTiet: String(200 ký tự) - QuocGia: String(2 ký tự) 	x	<p>Nơi đăng ký khai sinh của công dân</p> <ul style="list-style-type: none"> - MaTinhThanh: Mã tỉnh/thành phố - MaQuanHuyen: Mã quận/huyện - MaPhuongXa:

				<p>Mã phường/xã</p> <ul style="list-style-type: none"> - ChiTiet: Địa chỉ chi tiết khi mã đơn vị hành chính không đủ cung cấp thông tin - QuocGia: Mã quốc gia của địa chỉ trong trường hợp địa chỉ xác định ở nước ngoài
11	QuocTich	String(2 ký tự)	x	Quốc tịch của công dân
12	QueQuan	DiaChi (Structure) (Giống NoiDangKyKhaiSinh)		Quê quán của công dân
13	ThuongTru	DiaChi (Structure) (Giống NoiDangKyKhaiSinh)	x	Địa chỉ thường trú của công dân
14	NoiOHienTai	DiaChi (Structure) (Giống NoiDangKyKhaiSinh)	x	Nơi ở hiện tại của công dân
15	Cha	<p>NgươiThan (Structure)</p> <ul style="list-style-type: none"> - HoVaTen(Structure) - QuocTich - SoDinhDanh - SoCMND 	x	Cha của công dân
16	Me	<p>NgươiThan (Structure)</p> <p>(Giống mục 15. Cha)</p>	x	Mẹ của công dân
17	VoChong	<p>NgươiThan (Structure)</p> <p>(Giống mục 15. Cha)</p>	x	Vợ hoặc chồng của công dân
18	NgươiDaiDien	NgươiThan (Structure)	x	Người đại diện của công dân

		(Giống mục 15. Cha)		
19	ChuHo	ChuHo (Structure) - QuanHe: String(2 ký tự số) - SoDinhDanh - SoCMND - HoVaTen(Structure)	x	Thông tin chủ hộ của công dân - QuanHe: Thể hiện mối quan hệ của chủ hộ với công dân
20	SoSoHoKhau	String(50 ký tự)	x	Số sổ hộ khẩu

- Chi tiết dịch vụ

Địa chỉ kết nối	
URL	/integration/createRequest/CommonService/ChiaSeThongTinCongDa n
Request header	
Content-Type	text/xml
Operation	execute
Authorization	<p>Giá trị "Base64Encode(username + ":" + token)"</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - token là chuỗi hex 64 ký tự =SHA256(sv_url+username+timestamp+secretkey) - mã username và secretkey sẽ được 2 hệ thống trao đổi riêng với nhau. - sv_url là /integration/createRequest/CommonService/ChiaSeThongTinCongDa n
Request Body	
Body	<pre> <soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/" xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <soapenv:Header/> <soapenv:Body> <dan:TraCuuThongTinCongDan xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <dan:MaYeuCau>MHS03980341</dan:MaYeuCau> <dan:MaDVC>VPCP</dan:MaDVC> <dan:MaTichHop>037</dan:MaTichHop> <dan:MaCanBo>001285345618</dan:MaCanBo> <dan:MaDonVi> </dan:MaDonVi> <dan:TaiKhoan> </dan:TaiKhoan> <dan:SoDienThoai> </dan:SoDienThoai> <dan:SoDinhDanh>string</dan:SoDinhDanh> <dan:HoVaTen>string</dan:HoVaTen> <dan:NgayThangNamSinh> </pre>

	<pre> <dan:NgayThangNam>string</dan:NgayThangNam> </dan:NgayThangNamSinh> </dan:TraCuuThongTinCongDan> </soapenv:Body> </soapenv:Envelope> </pre>
Response Body	
Body	<pre> <?xml version="1.0" encoding="UTF-8"?> <soapenv:Envelope xmlns:soapenv="http://schemas.xmlsoap.org/soap/envelope/"> <soapenv:Header xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"/> <soapenv:Body xmlns:dan="http://dancuquocgia.bca"> <ns1:CongdanCollection xmlns:ns1="http://www.mic.gov.vn/dancu/1.0"> <ns1:CongDan> <ns1:SoDinhDanh>000000000000</ns1:SoDinhDanh> <ns1:SoCMND>0000000000</ns1:SoCMND> <ns1:HoVaTen> <ns1:Ho/> <ns1:ChuDem>VAN</ns1:ChuDem> <ns1:Ten>BA</ns1:Ten> </ns1:HoVaTen> <ns1:GioiTinh>1</ns1:GioiTinh> <ns1:DanToc>01</ns1:DanToc> <ns1:TonGiao>00</ns1:TonGiao> <ns1:TinhTrangHonNhan>2</ns1:TinhTrangHonNhan> <ns1:NhomMau>00</ns1:NhomMau> <ns1:NgayThangNamSinh> <ns1:Nam>1968</ns1:Nam> <ns1:NgayThangNam>19680808</ns1:NgayThangNam> </ns1:NgayThangNamSinh> <ns1:NoiDangKyKhaiSinh> <ns1:MaTinhThanh>30</ns1:MaTinhThanh> <ns1:MaQuanHuyen>292</ns1:MaQuanHuyen> <ns1:MaPhuongXa>10729</ns1:MaPhuongXa> </pre>

<ns1:ChiTiet> XÃ THƯỜNG QUÂN, HUYỆN KINH
MÔN, TỈNH HẢI DUƠNG </ns1:ChiTiet>

<ns1:QuocGia>VN</ns1:QuocGia>

</ns1:NoiDangKyKhaiSinh>

<ns1:QuocTich>VN</ns1:QuocTich>

<ns1:QueQuan>

<ns1:MaTinhThanh>30</ns1:MaTinhThanh>

<ns1:MaQuanHuyen>292</ns1:MaQuanHuyen>

<ns1:MaPhuongXa>10729</ns1:MaPhuongXa>

<ns1:ChiTiet> XÃ THƯỜNG QUÂN, HUYỆN KINH
MÔN, TỈNH HẢI DUƠNG</ns1:ChiTiet>

<ns1:QuocGia>VN</ns1:QuocGia>

</ns1:QueQuan>

<ns1:ThuongTru>

<ns1:MaTinhThanh>68</ns1:MaTinhThanh>

<ns1:MaQuanHuyen>676</ns1:MaQuanHuyen>

<ns1:MaPhuongXa>24916</ns1:MaPhuongXa>

<ns1:ChiTiet> XÓM 3, THÔN TÂN

TRUNG</ns1:ChiTiet>

<ns1:QuocGia>VN</ns1:QuocGia>

</ns1:ThuongTru>

<ns1:NoiOHienTai>

<ns1:MaTinhThanh>68</ns1:MaTinhThanh>

<ns1:MaQuanHuyen>676</ns1:MaQuanHuyen>

<ns1:MaPhuongXa>24916</ns1:MaPhuongXa>

<ns1:ChiTiet> XÓM 3, THÔN TÂN

TRUNG</ns1:ChiTiet>

<ns1:QuocGia>VN</ns1:QuocGia>

</ns1:NoiOHienTai>

<ns1:Cha>

<ns1:HoVaTen>TRẦN QUANG PHÚC</ns1:HoVaTen>

<ns1:QuocTich>VN</ns1:QuocTich>

<ns1:SoDinhDanh/>

<ns1:SoCMND/>

</ns1:Cha>

```

<ns1:Me>
  <ns1:HoVaTen>PHẠM THỊ PHI</ns1:HoVaTen>
  <ns1:QuocTich>VN</ns1:QuocTich>
  <ns1:SoDinhDanh/>
  <ns1:SoCMND/>
</ns1:Me>
<ns1:VoChong>
  <ns1:HoVaTen>BÙI THỊ CHUYỀN</ns1:HoVaTen>
  <ns1:QuocTich>VN</ns1:QuocTich>
  <ns1:SoDinhDanh/>
  <ns1:SoCMND>0000000000</ns1:SoCMND>
</ns1:VoChong>
<ns1:NguoiDaiDien>
  <ns1:HoVaTen/>
  <ns1:QuocTich/>
  <ns1:SoDinhDanh/>
  <ns1:SoCMND/>
</ns1:NguoiDaiDien>
<ns1:ChuHo>
  <ns1:QuanHe>CH01</ns1:QuanHe>
  <ns1:SoDinhDanh/>
  <ns1:SoCMND>00000000000000</ns1:SoCMND>
  <ns1:HoVaTen>TRẦN VAN BA</ns1:HoVaTen>
</ns1:ChuHo>
  <ns1:SoSoHoKhau/>
</ns1:CongDan>
</ns1:CongdanCollection>
</soapenv:Body>
</soapenv:Envelope>

```

4. Điều kiện kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

Theo yêu cầu của Bộ Công an, điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư như sau:

- Đăng ký sử dụng dịch vụ được cung cấp từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Ký cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin của tổ chức.

- Ký cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin của cá nhân khi cán bộ sử dụng kết quả các dịch vụ do Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cung cấp để phục vụ công tác nghiệp vụ của đơn vị (hiển thị kết quả trên phần mềm của đơn vị)

- Phân cấp quản lý như sau:

+ Đối với người dùng tại cấp Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an trực tiếp quản lý, theo dõi. Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội tiếp nhận các bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin của tổ chức, cá nhân. Tạo tài khoản cho các cá nhân khai thác sử dụng.

+ Đối với người dùng thuộc các Sở, ngành do Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Công an Tỉnh/Thành phố trực tiếp quản lý và theo dõi. Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội tiếp nhận cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin của tổ chức, cá nhân và gửi thông tin tài khoản về Cục Cảnh sát Quản lý hành chính để tạo tài khoản cho các cá nhân khai thác sử dụng.

+ Đối với người dùng thuộc đơn vị cấp huyện, xã do Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an huyện trực tiếp quản lý, theo dõi. Đội Quản lý hành chính về trật tự xã hội tiếp nhận các bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin của tổ chức, cá nhân. Tập hợp thông tin tài khoản gửi Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội để gửi lên Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và tạo tài khoản cho người dùng khai thác, sử dụng.

+ Trong đó mỗi tài khoản sẽ tương ứng với một bản cam kết của cá nhân.

(Biểu mẫu đăng ký và cam kết của tổ chức, cá nhân kèm theo)

- Có văn bản xác nhận bảo đảm bảo mật, an ninh, an toàn thông tin của hệ thống công nghệ thông tin do 02 đơn vị A05, A06 cấp trước khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác sử dụng.

III. CÁC DỊCH VỤ ỨNG DỤNG (API) DÙNG CHUNG

1. API lấy thông tin danh mục dân tộc

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

o Header:

- Content-Type : "application/json"
- Charset = "utf-8"

o Authorization:

▪ Bearer token:

"eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImIzcyI6Ik9BdXRoIn0.tOjIg4twbKtBg36C6d6pY1dRJai1id7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-109itvV7X5g"

o Body:

```
{  
  "service" : "LayDanhMucDanToc"  
}
```

- Output:

```
{  
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",  
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",  
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"  
}
```

- Ví dụ:

```
{  
  "service": "LayDanhMucDanToc"  
}
```

2. API lấy thông tin danh mục giới tính

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

o Header:

- Content-Type : "application/json"
- Charset = "utf-8"

- Authorization:
 - Bearer token:


```
"eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImZlcyI6Ik9BdXRoIn0.tOjIg4twbKtBg36C6d6pY1dRJai1id7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-l09itvV7X5g"
```
- Body:


```
{
  "service" : "LayDanhMucGioiTinh"
}
```
- Output:


```
{
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"
}
```
- Ví dụ:

```
{
  "service": "LayDanhMucGioiTinh"
}
```

3. API lấy thông tin danh mục hôn nhân

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc
- Method: HTTP POST
- Input:
 - Header:
 - Content-Type : "application/json"
 - Charset = "utf-8"
 - Authorization:
 - Bearer token:


```
"eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImZlcyI6Ik9BdXRoIn0.tOjIg4twbKtBg36C6d6pY1dRJai1id7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-l09itvV7X5g"
```
 - Body:


```
{
  "service" : "LayDanhMucHonNhan"
}
```
- Output:


```
{
```


5. API lấy thông tin danh mục quan hệ

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

o Header:

- Content-Type : "application/json"
- Charset = "utf-8"

o Authorization:

▪ Bearer token:

"eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jZSIsImZlcnV1I6Ik9BdXRoIn0.tOjIg4twbKtBg36C6d6pY1dRJailid7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-l09itvV7X5g"

o Body:

```
{  
  "service" : "LayDanhMucQuanHe"  
}
```

- Output:

```
{  
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",  
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",  
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"  
}
```

- Ví dụ:

```
{  
  "service": "LayDanhMucQuanHe"  
}
```

6. API lấy thông tin danh mục quốc gia

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

o Header:

- Content-Type : "application/json"
- Charset = "utf-8"

o Authorization:

- Bearer token:
 "eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImZlcyI6Ij9BdXRoIn0.tOjIlg4twbKtBg36C6d6pY1dRJailid7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-109itvV7X5g"
- Body:


```
{
  "service" : "LayDanhMucQuocGia"
}
```
- Output:


```
{
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"
}
```
- Ví dụ:

```
{
  "service": "LayDanhMucQuocGia"
}
```

7. API lấy thông tin danh mục tôn giáo

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc
- Method: HTTP POST
- Input:
 - Header:
 - Content-Type : "application/json"
 - Charset = "utf-8"
 - Authorization:
 - Bearer token:
 "eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImZlcyI6Ij9BdXRoIn0.tOjIlg4twbKtBg36C6d6pY1dRJailid7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-109itvV7X5g"
 - Body:


```
{
  "service" : "LayDanhMucTonGiao"
}
```
- Output:


```
{
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",
```



```
}
```

9. API lấy thông tin danh mục huyện

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

o Header:

- Content-Type : "application/json"
- Charset = "utf-8"

o Authorization:

▪ Bearer token:

```
"eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWIiOiJkYW5jdSIsImZlcyI6I6Ik9BdXRoIn0.tOjIg4twbKtBg36C6d6pY1dRJailid7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-109itvV7X5g"
```

o Body:

```
{  
  "service" : "LayDanhMucHuyen",  
  "matinh" : "<Mã tỉnh nếu null mặc định tất cả huyện>"  
}
```

- Output:

```
{  
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",  
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",  
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"  
}
```

- Ví dụ:

```
{  
  "service": "LayDanhMucHuyen",  
  "matinh " : "01"  
}
```

10. API lấy thông tin danh mục xã

- Đường dẫn: **ADAPTER_URL** + /qtudapi/callsvc

- Method: HTTP POST

- Input:

- Header:
 - Content-Type : "application/json"
 - Charset = "utf-8"
- Authorization:
 - Bearer token:
 "eyJ0eXAiOiJKV1QiLCJhbGciOiJIUzUxMiJ9.eyJzdWliOiJkYW5jdSIsImZyI6Im9BdXR0In0.tOjIlg4twbKtBg36C6d6pY1dRjai1id7tI13yMhHdff74WsejkPjbQ_CxpnGTR1hlG8927pBhKq-109itvV7X5g"
- Body:


```
{
  "service" : "LayDanhMucXa",
  "mahuyen " : "<Mã huyện nếu null mặc định lấy toàn bộ xã>"
}
```
- Ouput:


```
{
  "result": "<Danh sách kết quả trả về>",
  "local_message": "<Nội dung kết quả trả về>",
  "error_code": "<Mã kết quả trả về>"
}
```
- Ví dụ:

```
{
  "service": "LayDanhMucXa",
  "mahuyen " : "001"
}
```

MẪU CAM KẾT BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN TRONG KẾT NỐI ĐẾN CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ
(Theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Công an)

1. Mẫu đối với tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN
TRONG KẾT NỐI ĐẾN “CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ”
(Đối với tổ chức)

Hôm nay, ngày .../.../2022, tại

Tôi tên là: Quốc tịch: Việt Nam

Số CMND/CCCD: Số điện thoại:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Là người đại diện cho đơn vị:

Chức vụ:.....

Cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1. Quy định chung và Điều luật áp dụng

a. Quy định chung

- Bản Cam kết này có giá trị ràng buộc bắt buộc đối với tổ chức tham gia kết nối chia sẻ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác thông tin về công dân Việt Nam.

- Người được phép nắm giữ thông tin bảo mật là: Những người có tên trong “Phiếu đăng ký kết nối CSDL quốc gia về dân cư” tham gia trực tiếp vào hệ thống để xử lý thủ tục hành chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đăng ký kết nối đến CSDL quốc gia về dân cư và Lãnh đạo, cán bộ thực hiện công tác quản trị hệ thống thuộc Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư – Bộ Công an.

b. Điều luật áp dụng

- Điều 17 Luật An ninh mạng quy định về “Phòng, chống gián điệp mạng, bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng”.

- Điều 5 Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước”

- Điều 337 Bộ Luật Hình sự Việt Nam năm 2015 quy định:

“Người nào cố ý làm lộ bí mật nhà nước, chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước, nếu không thuộc trường hợp phạm tội gián điệp thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: bí mật nhà nước thuộc độ tối mật; Lợi dụng chức vụ quyền hạn làm lộ bí mật nhà nước.

Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 10 đến 15 năm: có tổ chức; bí mật nhà nước thuộc độ tuyệt mật.

Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

- Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015: “Tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác phạt cao nhất 03 năm”

2. Nội dung thực hiện việc an toàn và bảo mật thông tin

a. Nội dung thực hiện An toàn thông tin là sự bảo vệ thông tin số và các hệ thống thông tin tránh bị truy cập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin.

b. Nội dung An ninh thông tin là việc bảo đảm thông tin trên mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

c. Nội dung Bảo mật thông tin là việc bảo đảm bí mật về thông tin công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thông tin được bảo mật: Là tất cả thông tin hiển thị trên hệ thống. Cơ quan, đơn vị khai thác, xác thực thông tin không được cung cấp cho bên thứ ba hoặc sử dụng thông tin bảo mật vì bất kỳ lý do gì, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Hiệu lực và cam kết chung

Trong quá trình tham gia khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đại diện cho..... Tôi cam kết thực hiện nghiêm túc những nội dung về an toàn và bảo mật thông tin sau đây:

a. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các yêu cầu về bảo mật an toàn thông tin theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

b. Chỉ cán bộ có tài khoản mới được khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phải thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của bản thân.

c. Chỉ đạo cán bộ đăng ký tài khoản chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích theo Quy chế được ký kết. Không thực hiện các hành vi cố ý gây thiệt hại, mất mát, lộ lọt thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Không tự ý truy cập, thực hiện các chức năng nằm ngoài quyền hạn, khai thác, tấn công hoặc lợi dụng các vấn đề, điểm yếu an ninh trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

d. Có trách nhiệm bảo vệ các thông tin trong khi sử dụng, lưu trữ, truyền tải trước các hành động truy cập, sử dụng trái phép.

đ. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn cho những thông tin (dữ liệu, tài khoản...) nhận được, khai thác được từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo đảm rằng không có cán bộ, nhân viên nào liên quan tiết lộ, sử dụng, lưu trữ mô phỏng hoặc sao chép thông tin nào phục vụ cho mục đích cá nhân.

e. Thông báo ngay cho Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội khi phát hiện các vấn đề có thể gây mất an ninh, an toàn thông tin và bảo mật.

g. Trường hợp vi phạm các Điều nêu tại bản cam kết này, tôi sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm và chịu các hình thức xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cam kết này được soạn thảo bằng tiếng Việt, bao gồm trang, được lập thành 02 (hai) bản. Mỗi bản đều có giá trị pháp lý như nhau, 01 (một) bản được gửi, 01 (một) bản được gửi

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

ĐẠI DIỆN.....

Người cam kết

(Ký; đóng dấu; ghi rõ họ, tên)

2. Mẫu đối với cá nhân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO MẬT THÔNG TIN TRONG KẾT NỐI ĐẾN “CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ” (Đối với cá nhân)

Hôm nay, ngày .../.../2022, tại

Tôi tên là:

Số CMND/CCCD: Số điện thoại:

Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Đơn vị công tác:

Chức vụ:.....

Tôi xin cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung được quy định trong bản cam kết bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

1. Quy định chung và Điều luật áp dụng

a. Quy định chung

- Bản Cam kết này có giá trị ràng buộc bắt buộc đối với cá nhân tham gia trực tiếp vào hệ thống để khai thác thông tin công dân.

- Người được phép nắm giữ thông tin bảo mật: Là những người có tên trong “Phiếu đăng ký kết nối CSDL quốc gia về dân cư” tham gia trực tiếp vào hệ thống để xử lý thủ tục hành chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đăng ký kết nối đến CSDL quốc gia về dân cư.

b. Điều luật áp dụng xử phạt về hành vi làm lộ lọt bí mật nhà nước và thông tin cá nhân của người khác

- Điều 17 Luật An ninh mạng quy định về “Phòng, chống gián điệp mạng, bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng”.

- Điều 5 Luật Bảo vệ Bí mật Nhà nước quy định về “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước”

- Điều 337 Bộ Luật Hình sự Việt Nam năm 2015 quy định:

+ “Người nào cố ý làm lộ bí mật nhà nước, chiếm đoạt, mua bán hoặc tiêu hủy vật hoặc tài liệu bí mật nhà nước, nếu không thuộc trường hợp phạm tội gián điệp thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

+ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: bí mật nhà nước thuộc độ tối mật; Lợi dụng chức vụ quyền hạn làm lộ lọt bí mật nhà nước.

+ Phạm tội một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 10 đến 15 năm: có tổ chức; bí mật nhà nước thuộc độ tuyệt mật.

+ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng, cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

- Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015: “Tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác phạt cao nhất 03 năm”

2. Nội dung thực hiện việc an toàn và bảo mật thông tin

a. *Nội dung An toàn thông tin* là sự bảo vệ thông tin số và các hệ thống thông tin tránh bị truy cập, sử dụng, tiết lộ, gián đoạn, sửa đổi hoặc phá hoại trái phép nhằm bảo đảm tính nguyên vẹn, tính bảo mật và tính khả dụng của thông tin.

b. *Nội dung An ninh thông tin* là việc bảo đảm thông tin trên mạng không gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bí mật nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

c. *Nội dung Bảo mật thông tin* là việc bảo đảm bí mật về thông tin công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Thông tin bảo mật: Là tất cả thông tin hiển thị trên hệ thống. Cơ quan, đơn vị khai thác, xác thực thông tin không được cung cấp cho bên thứ ba hoặc sử dụng thông tin bảo mật vì bất kỳ lý do gì, nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

Trong quá trình khai thác thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tôi cam đoan:

- a. Không lợi dụng quyền hạn cá nhân để làm lộ lọt thông tin đã khai thác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- b. Không tiết lộ tài khoản đã được Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp để khai thác thông tin cho người khác sử dụng.
- c. Tuân thủ nghiêm ngặt và đầy đủ các yêu cầu về bảo mật an toàn thông tin theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- d. Chỉ sử dụng dữ liệu được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đúng mục đích theo Quy chế được ký kết và theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.
- đ. Có trách nhiệm bảo vệ các thông tin trong khi sử dụng, lưu trữ, truyền tải trước các hành động truy cập, sử dụng trái phép.
- e. Không thực hiện các hành vi cố ý gây thiệt hại, mất mát, lộ lọt thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Không tự ý truy cập, thực hiện các chức năng nằm ngoài quyền hạn, khai thác, tấn công hoặc lợi dụng các vấn đề, điểm yếu an ninh trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- g. Thông báo ngay cho cấp trên khi phát hiện các vấn đề có thể gây mất an ninh, an toàn thông tin và bảo mật.
- h. Khi thực hiện ký cam kết này, tôi hoàn toàn tự nguyện, trung thực, không bị ép buộc và có đủ năng lực hành vi dân sự để hiểu, ký và sẽ thực hiện đầy đủ nội dung cam kết này.
- i. Tôi xin cam đoan đảm bảo an ninh an toàn và bảo mật thông tin về công dân Việt Nam trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nếu vi phạm tôi xin chịu trách nhiệm về mọi hành vi của mình theo quy định của pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

NGƯỜI CAM KẾT

(Ký và ghi rõ họ, tên)

MẪU ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
TỪ CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ
(Theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ SỬ DỤNG DỊCH VỤ
TRONG CSDL QUỐC GIA VỀ DÂN CƯ
PHỤC VỤ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đơn vị đăng ký:

2. Tên Hệ thống thông tin, CSDL⁽¹⁾:

- Mã định danh máy chủ bảo mật của cơ quan, đơn vị:

3. Đầu mối liên hệ:

Họ tên: Chức vụ:

Số điện thoại: Email:

Đơn vị công tác:

4. Thông tin dịch vụ đăng ký sử dụng trong CSDLQG về DC:

TT	Dịch vụ đăng ký	Số lượt truy vấn (theo ngày)	Mục đích sử dụng
1			
2			
3			
4			
....			

¹ Tên hệ thống thông tin kết nối, khai thác CSDL quốc gia về dân cư phục vụ xử lý thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Ví dụ: Hệ thống thông tin một cửa điện tử; Cổng dịch vụ công; Hệ thống nghiệp vụ chuyên ngành (Đất đai, Lao động thương binh xã hội...)